

Số: 70/KH-NVL

Thuận Nam, ngày 12 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của Trường THCS và THPT Nguyễn Văn Linh giai đoạn 2025 2030

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Căn cứ Kế hoạch số 953/KH-BGDĐT ngày 10/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục.

Căn cứ Kế hoạch số 1756/KH-SGDĐT ngày 15/10/2025 của Sở GD&ĐT Khánh Hòa về Triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2025 2030.

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, Trường THCS và THPT Nguyễn Văn Linh xây dựng kế hoạch Triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của Trường THCS và THPT Nguyễn Văn Linh giai đoạn 2025 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong nhận thức và hành động của viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh về vai trò của đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CDS).

Khơi dậy tinh thần thi đua tự giác, sáng tạo; thúc đẩy thực hiện mục tiêu CDS, phổ cập kỹ năng số, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình/giải pháp hiệu quả về ĐMST và CDS trong dạy-học, quản trị nhà trường, xây dựng xã hội học tập.

2. Yêu cầu

Triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt; tiêu chí thi đua cụ thể, đo lường được, phù hợp điều kiện của nhà trường.

Gắn kết phong trào với nhiệm vụ năm học; tránh hình thức, chồng chéo; bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Kiểm tra, giám sát, sơ tổng kết thường xuyên; khen thưởng kịp thời, công khai, minh bạch.

II. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Đổi mới tư duy, phương thức quản lý

Chuyển đổi mô hình quản lý từ truyền thống sang số; số hóa hồ sơ, quy trình; sử dụng nền tảng quản trị nhà trường <https://truong.khanhhoa.edu.vn>, Microsoft 365, Trang thông tin website trường trong điều hành.

Xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu (CSDL) người học, đội ngũ, cơ sở vật chất; liên thông CSDL ngành; tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình.

2. Hoàn thiện hạ tầng số và nền tảng số

Rà soát, đầu tư/bổ sung: mạng Wi-Fi phủ lớp học, thiết bị trình chiếu, phòng máy; từng bước hình thành góc studio/multimedia.

Xây dựng và chia sẻ kho học liệu số dùng chung (bài giảng e-Learning, video, mô phỏng, ngân hàng câu hỏi).

3. Đổi mới nội dung, phương pháp dạy-học; STEM/STEAM; AI; MOOCs

Mở rộng dạy học kết hợp; ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) có trách nhiệm trong soạn giảng, kiểm tra đánh giá; sử dụng công cụ phân tích kết quả học tập.

Tổ chức/ng nghiệp vụ hóa các chuyên đề STEM/STEAM trong dạy học; khuyến khích nghiên cứu khoa học, ý tưởng khởi nghiệp; tham gia các khóa học trực tuyến mở (MOOCs) phù hợp.

4. Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”

Mỗi giáo viên, nhân viên là một tuyên truyền viên kỹ năng số; phổ cập kỹ năng số cho học sinh và cộng đồng (phụ huynh, người thân).

Tổ chức Ngày hội toàn dân học tập số 10/10 hằng năm; đào tạo sử dụng VNeID, DVCTT, thanh toán số, an toàn số.

III. CHỈ TIÊU GIAI ĐOẠN 2025-2030

100% viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên hoàn thành bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản; $\geq 75\%$ bồi dưỡng ứng dụng AI trong dạy-học (từ 2026 trở đi $\geq 90\%$).

100% tổ CM có tối thiểu 20 học liệu số/năm; toàn trường ≥ 40 học liệu/năm; 100% tổ có ngân hàng câu hỏi theo chuẩn.

Dạy học kết hợp: đạt tối thiểu 10% thời lượng chương trình ở THCS/THPT; 100% GV sử dụng LMS để giao-bài/thu-bài/kiểm tra thường xuyên.

Có ít nhất 1 mô hình số hoặc lớp học số điển hình/năm học; mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 1 giáo viên cốt cán về CDS.

Tổ chức cấp trường ít nhất 1 cuộc thi/năm về kỹ năng số/ĐMST/AI/STEM cho học sinh, có sản phẩm gửi dự thi cấp trên.

Bàn giao tài khoản cho 100% phụ huynh, học sinh để xem kết quả học tập, rèn luyện; tỷ lệ sử dụng thực tế $\geq 90\%$.

Thanh toán không dùng tiền mặt: tỷ lệ $\geq 30\%$ (năm 2026), $\geq 50\%$ (năm 2027) và $\geq 80\%$ (từ năm 2028).

An toàn thông tin (ATTT): 100% tài khoản bật mật khẩu mạnh; kiểm tra ATTT 2 đợt/năm; không để xảy ra sự cố nghiêm trọng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo, chỉ đạo

Thành lập Ban Chỉ đạo phong trào thi đua cấp trường (Hiệu trưởng làm Trưởng ban); Tổ giúp việc (Tổ CNTT & CDS).

Đưa chỉ tiêu ĐMST, CDS vào kế hoạch năm học; gắn với đánh giá thi đua.

2. Cơ chế, chính sách khuyến khích

Công nhận sản phẩm công nghệ/AI/học liệu số; ưu tiên xét khen thưởng.

Khuyến khích chuyên gia/doanh nghiệp đồng hành (theo quy định).

3. Hạ tầng, nền tảng

Kế hoạch nâng cấp Wi-Fi, thiết bị trình chiếu; bảo trì định kỳ phòng máy; lộ trình trang bị laptop cho GV; xây dựng góc studio/multimedia phù hợp nguồn lực.

Chuẩn hóa sử dụng hệ thống CSDL ngành giáo dục, Microsoft 365, trang thông tin website trường; triển khai kho học liệu số dùng chung.

4. Đào tạo, bồi dưỡng

Tổ chức 3 chuyên đề/năm: kỹ năng số nền tảng; LMS và đánh giá trực tuyến; xây dựng học liệu số; ứng dụng AI có trách nhiệm; an toàn dữ liệu.

Tổ chức “Giáo viên cốt cán CDS” mỗi tổ 2 người; sinh hoạt chuyên môn định kỳ về CNTT, ĐMST.

5. Tích hợp giáo dục kỹ năng số, STEM/STEAM

Lồng ghép kỹ năng số, an toàn số trong môn Tin học, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và các môn liên quan; triển khai dự án học tập ứng dụng công nghệ, AI.

Tổ chức ngày hội công nghệ, STEM hoặc AI hằng năm.

6. Truyền thông – Nhân rộng điển hình

Xây dựng chuyên mục “Đổi mới sáng tạo & Chuyển đổi số” và “Bình dân học vụ số” trên website trường; đăng tải mô hình tốt, học liệu mở.

Tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10 hằng năm; tuần lễ “Công dân số học đường”.

V. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC THI ĐUA

1. Đối tượng

Tập thể: Các tổ/nhóm chuyên môn, đoàn thể, bộ phận.

Cá nhân: Viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh toàn trường.

2. Nguyên tắc

Tự nguyện, công khai, minh bạch; đoàn kết, hợp tác; đánh giá theo kết quả thực chất, có minh chứng; thống nhất giữa hình thức và đối tượng khen thưởng.

VI. HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Hình thức

Hằng năm: Hiệu trưởng tặng Giấy khen tập thể/cá nhân tiêu biểu; đề nghị Sở GDĐT khen các điển hình xuất sắc.

Khen đột xuất cho sáng kiến/sản phẩm nổi bật.

2. Tiêu chuẩn

Tập thể: Hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu; có mô hình/giải pháp ĐMST-CDS hiệu quả, có khả năng nhân rộng; đoàn kết, tích cực thi đua.

Cá nhân: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; có sáng kiến, sản phẩm/đề tài ứng dụng; tích cực hỗ trợ đồng nghiệp/HS; HS có dự án số/AI đạt giải từ cấp tỉnh trở lên.

VII. THỦ TỤC, HỒ SƠ, THỜI GIAN KHEN THƯỞNG

Cấp trường: Tổ/Bộ phận bình xét, lập hồ sơ (tờ trình, biên bản hội đồng thi đua, báo cáo thành tích, minh chứng); nộp về Tổ văn phòng trước 25/5 hằng năm; xét duyệt và trao thưởng tại tổng kết năm học.

Đề nghị cấp trên: Nhà trường tổng hợp hồ sơ gửi Sở GDĐT theo khung thời gian đã quy định (trước ngày 30/5 hằng năm).

VIII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí: ngân sách nhà nước theo phân cấp; kinh phí thường xuyên của đơn vị; xã hội hóa, tài trợ hợp pháp; lồng ghép các chương trình/đề án liên quan.

Quản lý, sử dụng theo quy định tài chính; tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích.

IX. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN (2025-2030)

1. Giai đoạn 1 (từ 2025 - 2027):

Quý IV/2025: Ban hành kế hoạch; kiện toàn Ban chỉ đạo cấp trường; truyền thông; phát động phong trào; đăng ký thi đua (năm đầu thông tin/bổ sung).

Triển khai đồng bộ nội dung thi đua; mỗi năm tổ chức ≥ 1 sự kiện công nghệ/ĐMST; sơ kết cuối năm; Quý IV/2027 sơ kết giai đoạn, khen thưởng điển hình.

2. Giai đoạn 2 (từ 2028 - 2030): Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch; tiếp tục triển khai, mở rộng mô hình; tăng chỉ tiêu DVCTT, học liệu số, thanh toán số; Quý IV/2030 tổng kết, khen thưởng chung.

X. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, THEO DÕI ĐÁNH GIÁ

Báo cáo định kỳ trước 20/5 hằng năm (kết quả phong trào, số liệu minh chứng).

Báo cáo sơ kết 2025-2027: Tháng 12/2027; tổng kết 2025-2030: Tháng 12/2030.

Tổ CNTT & CDS trường xây dựng bảng chỉ số theo dõi, đánh giá.

XI. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

Hiệu Trưởng: Chỉ đạo chung; phân bổ nguồn lực; kiểm tra, đánh giá; quyết định khen thưởng cấp trường; đề nghị khen thưởng cấp trên.

Tổ CNTT & CDS (đầu mối): Tham mưu kế hoạch chi tiết; đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật; quản trị nền tảng số; xây dựng kho học liệu; tổng hợp báo cáo; theo dõi bảng chỉ số đã đăng ký.

Các Tổ chuyên môn: Lập kế hoạch thi đua của tổ; chỉ tiêu học liệu số/ngân hàng câu hỏi; tổ chức dạy học kết hợp; sinh hoạt chuyên môn về ĐMST-CDS; bồi dưỡng giáo viên CDS cốt cán.

Văn phòng – Thiết bị – Thư viện: Truyền thông; số hóa hồ sơ; quản lý thiết bị, bảo trì hạ tầng; vận hành thư viện số; minh chứng khen thưởng.

Kế toán: Bảo đảm kinh phí; hướng dẫn thanh quyết toán; triển khai thanh toán không dùng tiền mặt.

Đoàn thanh niên – Đội TNTP: Tổ chức câu lạc bộ, cuộc thi kỹ năng số/AI/STEM; Ngày hội công nghệ; phong trào tình nguyện phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng.

GVCN: Tuyên truyền tới học sinh, phụ huynh; hướng dẫn sử dụng chương trình quản lý điểm số học tập, DVCTT, an toàn số; theo dõi tham gia phong trào của lớp.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của Trường THCS và THPT Nguyễn Văn Linh giai đoạn 2025 - 2030. Đề nghị các cá nhân, bộ phận có liên quan thực hiện nghiêm túc các nội dung trên./.

Nơi nhận:

Sở GDĐT (báo cáo);
Các PHT, TTCM, trưởng đoàn thể;
Đăng Website trường,
Lưu: VT-CNTT

HIỆU TRƯỞNG

Phan Công Trịnh